# BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

***Tháng 1 năm 2017***

anviet
Certified Public Accountants

Thành viên độc lập của GMN International

gmn international

# TRONG THÁNG NÀY


| Tên văn bản | Nội dung | Trang |
|---|---|---|
| **LUẬT KẾ TOÁN** | | |
| Nghị định số 174/2016/NĐ-CP | Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán | 3 |
| **QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP** | | |
| Thông tư số 182/2016/TT-BQP | Thông tư số 182/2016/TT-BQP ngày 8/11/2016 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng và doanh nghiệp có vốn góp của nhà nước do Bộ Quốc phòng làm chủ sở hữu | 3 |
| **BẢO HIỂM XÃ HỘI** | | |
| Thông tư số 42/2016/TT-BLĐTBXH | Thông tư số 42/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội | 4 |
| **THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG** | | |
| Công văn số 15249/BTC-TCT | Công văn số 15249/BTC-TCT ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính về điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT | 4 |
| Công văn số 5123/TCT-KK | Công văn số 5123/TCT-KK ngày 4/11/2016 của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế đối với dự án đầu tư | 4 |
| Công văn số 17615/BTC-TCT | Công văn số 17615/BTC-TCT ngày 12/12/2016 của Bộ Tài chính về việc xử lý hóa đơn bị thu hồi do cưỡng chế nợ thuế | 5 |
| Công văn số 5791/TCT-CS | Công văn số 5791/TCT-CS ngày 14/12/2016 của Tổng cục Thuế về xử lý hành vi sử dụng hóa đơn chưa thông báo phát hành | 5 |
| Công văn số 5853/TCT-CS | Công văn số 5853/TCT-CS ngày 16/12/2016 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản | 5 |
| Công văn số 5862/TCT-CS | Công văn số 5862/TCT-CS ngày 19/12/2016 của Tổng cục Thuế về việc khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa khuyến mại | 6 |

| | | |
|---|---|---|
| **THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP** | | |
| Công văn số 4738/TCT-CS | Công văn số 4738/TCT-CS ngày 13/10/2016 của Tổng cục Thuế về việc hạch toán chi phí bảo hành | 6 |
| **THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN** | | |
| Công văn số 5765/TCT-TNCN | Công văn số 5765/TCT-TNCN ngày 13/12/2016 của Tổng cục Thuế về thuế TNCN | 7 |
| Công văn số 5918/TCT-TNCN | Công văn số 5918/TCT-TNCN ngày 20/12/2016 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế TNCN đối với khoản thanh toán khi chấm dứt hợp đồng lao động | 7 |
| **TIỀN THUÊ ĐẤT** | | |
| Công văn số 5787/TCT-CS | Công văn số 5787/TCT-CS ngày 14/12/2016 của Tổng cục Thuế về chính sách thu tiền thuê đất | 7 |
| **LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ** | | |
| Thông tư số 301/2016/TT-BTC | Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ | 8 |
| **LỆ PHÍ MÔN BÀI** | | |
| Thông tư số 302/2016/TT-BTC | Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài | 8 |
| **PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG** | | |
| Nghị định số 164/2016/NĐ-CP | Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản | 9 |

## LUẬT KẾ TOÁN

**Ngày 30/12/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 174/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán 2015**

Theo đó, Nghị định số 174/2016/NĐ-CP bắt đầu có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017 và thay thế các văn bản sau đây:

- Nghị định số 128/2004/NĐ-CP Hướng dẫn Luật Kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước ngày 31/5/2004.
- Nghị định số 129/2004/NĐ-CP Hướng dẫn Luật Kế toán áp dụng trong hoạt động kinh doanh ngày 31/5/2004.

**DOWNLOAD**

## QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

**Ngày 08/11/2016, Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 182/2016/TT-BQP hướng dẫn công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng và doanh nghiệp có vốn góp của nhà nước do Bộ Quốc phòng làm chủ sở hữu. Theo đó:**

Từ ngày 23/12/2016, các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng sẽ thực hiện công khai thông tin tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 182/2016/TT-BQP với các nội dung sau:

- ✓ Thực hiện công khai Báo cáo tài chính 06 tháng, Báo cáo tài chính năm (đã được kiểm toán). Trường hợp hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, thì phải công khai Báo cáo tài chính năm của công ty mẹ và Báo cáo tài chính năm hợp nhất khi công khai Báo cáo tài chính năm.
- ✓ Công khai Báo cáo tài chính của doanh nghiệp cùng với kiến nghị của kiểm toán, ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan tài chính về báo cáo tài chính và tình hình tài chính của doanh nghiệp.
- ✓ Công khai thông tin về thu nhập và thu nhập bình quân của người lao động; tình hình tiền lương, thù lao, tiền thưởng và thu nhập hàng tháng năm trước liền kề của từng viên chức quản lý doanh nghiệp.
- ✓ Công khai tình hình chấp hành các nghĩa vụ đối với người lao động về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, trợ cấp mất việc làm (nếu có).

Thời hạn gửi báo cáo công khai theo Thông tư số 182/2016/TT-BQP là trước ngày 30/7 của năm báo cáo đối với Báo cáo tài chính 06 tháng; trước ngày 15/5 của năm tiếp theo đối với Báo cáo tài chính năm.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 23/12/2016.

**DOWNLOAD**

## BẢO HIỂM XÃ HỘI

**Ngày 28/12/2016, Bộ LĐ-TB&XH ban hành Thông tư số 42/2016/TT-BLĐTBXH quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội. Theo đó:**

Thứ nhất, tiền lương tháng đã đóng BHXH đối với NLĐ đang tham gia BHXH hoặc đang bảo lưu thời gian tham gia BHXH; có thời gian đóng BHXH theo chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định điều chỉnh như sau:

*Tiền lương tháng đóng BHXH sau điều chỉnh của từng năm = Tổng tiền lương tháng đóng BHXH theo chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định của từng năm X Mức điều chỉnh tiền lương đã đóng BHXH của năm tương ứng.*

Thứ hai, thu nhập tháng đã đóng BHXH đối với người tham gia BHXH tự nguyện hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, BHXH một lần hoặc chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần từ 01/01/2017 đến 31/12/2017 được điều chỉnh:

*Thu nhập tháng đóng BHXH tự nguyện sau điều chỉnh của từng năm = Tổng thu nhập tháng đóng BHXH của từng năm X Mức điều chỉnh thu nhập tháng đã đóng BHXH của năm tương ứng.*

(Mức điều chỉnh của năm 2017 tại 02 trường hợp trên là 1,00)

Thông tư số 42/2016/TT-BLĐTBXH có hiệu lực từ ngày 11/02/2017; các quy định tại Thông tư này áp dụng kể từ 01/01/2017.

**DOWNLOAD**

## THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### Công văn số 15249/BTC-TCT ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính về điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT

Theo đó, đối với những trường hợp xác định được giao dịch mua bán hàng hóa giữa người mua và người bán (nhà cung cấp) là có thật; hóa đơn do người bán hàng hóa/cung cấp dịch vụ xuất cho người mua là hóa đơn hợp pháp; bên bán có khai thuế theo quy định và việc không đăng ký tài khoản với cơ quan thuế chỉ là hành vi vi phạm thủ tục thì người mua được khấu trừ thuế GTGT đầu vào nếu đáp ứng các điều kiện khác về khấu trừ theo quy định. Cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với bên bán/bên mua chưa đăng ký/thông báo tài khoản theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

**DOWNLOAD**

### Công văn số 5123/TCT-KK ngày 4/11/2016 của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế đối với dự án đầu tư

Công ty đang trong giai đoạn đầu tư thì lập hồ sơ khai thuế GTGT của dự án đầu tư là tờ khai thuế giá trị gia tăng mẫu số 02/GTGT và đề nghị hoàn thuế theo quy định. Kể từ thời điểm có doanh thu từ dự án đầu tư, Công ty không được kê khai riêng số thuế GTGT đầu vào phát sinh từ dự án đầu tư mà phải tổng hợp kê khai cùng với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trường hợp Công ty đang trong giai đoạn đầu tư và có phát sinh hoạt động sản xuất thử thì công ty kê khai số thuế GTGT đầu vào của hoạt động đầu tư trên tờ khai 02/GTGT; kê khai doanh thu phát sinh hoạt động sản xuất thử vào tờ khai 01/GTGT và phải bù trừ số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư với số thuế phát sinh

trên tờ khai 01/GTGT. Số thuế GTGT được kết chuyển của dự án đầu tư tối đa bằng số thuế GTGT phải nộp trên tờ khai 01/GTGT. Sau khi bù trừ nếu có số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư mà chưa được bù trừ hết theo mức quy định của pháp luật về thuế GTGT thì được hoàn thuế giá trị gia tăng cho dự án đầu tư.

**DOWNLOAD**

## Công văn số 17615/BTC-TCT ngày 12/12/2016 của Bộ Tài chính về việc xử lý hóa đơn bị thu hồi do cưỡng chế nợ thuế

Trường hợp người nộp thuế sử dụng hóa đơn trong thời gian cơ quan thuế có Quyết định về việc áp dụng cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng là hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, cơ quan thuế thực hiện truy thu số thuế phát sinh (nếu có) do sử dụng hóa đơn bất hợp pháp. Các hóa đơn nêu trên không còn giá trị sử dụng, đơn vị bán hàng và mua hàng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

Đơn vị mua hàng không được kê khai khấu trừ thuế GTGT và tính chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Đơn vị bán hàng và đơn vị mua hàng phải lập biên bản thu hồi các hóa đơn đã lập sai quy định.

Sau khi Quyết định cưỡng chế hết hiệu lực hoặc chấm dứt hiệu lực, qua xác minh cơ quan thuế xác định thực tế có hoạt động mua bán hàng hóa, dịch vụ thì cơ quan thuế hướng dẫn đơn vị bán hàng xuất hóa đơn, căn cứ các hóa đơn này đơn vị bán hàng, mua hàng thực hiện kê khai thuế theo quy định.

**DOWNLOAD**

## Công văn số 5791/TCT-CS ngày 14/12/2016 của Tổng cục Thuế về xử lý hành vi sử dụng hóa đơn chưa thông báo phát hành

Trường hợp sử dụng hóa đơn, chứng từ bất hợp pháp để hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế được miễn, giảm, nhưng khi cơ quan thuế kiểm tra phát hiện, người mua có hồ sơ, tài liệu, chứng từ, hóa đơn chứng minh được lỗi vi phạm hóa đơn bất hợp pháp thuộc về bên bán hàng và người mua đã hạch toán kế toán đầy đủ theo quy định thì sẽ bị xử phạt hành chính ở mức 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế được hoàn, số thuế được miễn, giảm cao hơn so với mức quy định của pháp luật về thuế.

**DOWNLOAD**

## Ngày 16/12/2016, Tổng cục thuế ban hành Công văn số 5853/TCT-CS về chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản. Theo đó:

➢ *Về chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản:*

✓ Trước ngày 01/7/2016: Trường hợp xác định sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, không thuộc đối tượng áp dụng mức thuế suất 0%; trường hợp xác định sản phẩm là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác thì khi xuất khẩu thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 0%.

✓ Từ ngày 01/7/2016: Trường hợp sản phẩm quặng kim loại Ăngtimon dạng thỏi hàm lượng Sb 99,85% là tài nguyên, khoáng sản khai thác có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản thì khi xuất khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, không thuộc đối tượng áp dụng mức thuế suất 0%.

- *Về việc xác định số thuế GTGT được hoàn đối với trường hợp vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ bán trong nước:*

- ✓ Trước ngày 01/7/2016: thực hiện theo hướng dẫn tại điểm b Khoản 12 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

- ✓ Từ ngày 01/7/2016: thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 4 Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 cua Bộ Tài chính.

**DOWNLOAD**

### Công văn số 5862/TCT-CS ngày 19/12/2016 của Tổng cục Thuế về việc khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa khuyến mại

Đối với hàng hóa khuyến mại theo đúng pháp luật về thương mại thì được ghi giá tính thuế GTGT bằng 0. Nói cách khác, hàng khuyến mại được miễn nộp thuế GTGT. Ngoài ra, thuế GTGT đầu vào của hàng hóa khuyến mại cũng được khấu trừ toàn bộ, nếu đáp ứng đủ điều kiện khấu trừ.

Để được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa sử dụng cho khuyến mại, phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:

- ❖ Chương trình khuyến mại phải được đăng ký theo quy định hiện hành tại Nghị định 37/2006/NĐ-CP và Thông tư Liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ;

- ❖ Phải có hóa đơn, trên hóa đơn ghi tên và số lượng hàng hóa đồng thời ghi rõ là hàng khuyến mại (điểm 2.4a Phụ lục 4 Thông tư 39/2014/TT-BTC), phần giá tính thuế ghi 0 (khoản 5 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC).

**DOWNLOAD**

## THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

### Công văn số 4738/TCT-CS ngày 13/10/2016 của Tổng Cục thuế hướng dẫn chi phí bảo hành sản phẩm, theo đó:

Doanh nghiệp xác định chi phí được trừ cho khoản chi phí bảo hành sản phẩm nếu hợp đồng bán hàng có quy định về việc bảo hành đối với các sản phẩm đã bán.

Công ty thực hiện trích, lập và sử dụng các khoản dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa này theo đúng quy định về chế độ kế toán.

Các hồ sơ, chứng từ bao gồm: Biên bản kiểm tra sản phẩm; Phiếu bảo hành sản phẩm (nằm trong thời hạn bảo hành); Phiếu xuất kho sản phẩm đổi bảo hành; Phiếu nhập kho khi nhận lại sản phẩm lỗi cần thay thế.

**DOWNLOAD**

## THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

### Công văn số 5765/TCT-TNCN ngày 13/12/2016 của Tổng cục Thuế về thuế TNCN

Trường hợp cá nhân người nước ngoài làm việc tại Việt Nam được nhận một phần thu nhập tại Việt Nam và một phần thu nhập từ nước ngoài thì tổ chức trả thu nhập và cá nhân đó có trách nhiệm kê khai và nộp thuế TNCN đối với phần thu nhập được nhận tại Việt Nam và tại nước ngoài.

Trường hợp cá nhân người nước ngoài nêu trên nhận thu nhập không bao gồm thuế thì phải quy đổi thu nhập không bao gồm thuế thành thu nhập tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp tổ chức trả thu nhập thực hiện chính sách cân bằng thuế có khấu trừ thuế giả định trước khi trả thu nhập cho người lao động và nộp thay thuế TNCN theo thực tế phát sinh cho người lao động thì thu nhập làm căn cứ để quy đổi thành thu nhập tính thuế không gồm tiền thuế giả định đã khấu trừ.

**DOWNLOAD**

### Công văn số 5918/TCT-TNCN ngày 20/12/2016 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế TNCN đối với khoản thanh toán khi chấm dứt hợp đồng lao động. Theo đó:

Công ty ký hợp đồng không xác định thời hạn với người lao động, nay Công ty đang thương lượng và thỏa thuận để chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động theo Điều 36.3 Bộ luật lao động (thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động) thì các khoản tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công Công ty thanh toán cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động được xác định như sau:

- ✓ Đối với khoản tiền lương chi trả cho người lao động thì trích theo biểu thuế lũy tiến từng phần.
- ✓ Đối với khoản trợ cấp thôi việc, người lao động nghỉ việc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và Bộ luật Lao động thì không tính vào thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của người lao động.
- ✓ Đối với khoản hỗ trợ tài chính mà công ty trả thêm cho người lao động (ngoài quy định của Bộ Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội) sau khi đã chấm dứt hợp đồng lao động, nếu khoản chi này từ hai triệu (2.000.000) đồng trở lên thì Công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% trên tổng thu nhập chi trả.

**DOWNLOAD**

## TIỀN THUÊ ĐẤT

### Công văn số 5787/TCT-CS ngày 14/12/2016 của Tổng cục Thuế về chính sách thu tiền thuê đất

Theo sửa đổi tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 135/2016/NĐ-CP thì kể từ ngày 15/11/2016, đất thuê thông qua đấu giá không được áp dụng chính sách miễn, giảm tiền thuê.

Theo đó, trường hợp Công ty trúng đấu giá quyền sử dụng đất thuê để kinh doanh thương mại dịch vụ thì đất này không được hưởng các chính sách miễn, giảm tiền thuê.

**DOWNLOAD**

## LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

**Ngày 15/11/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 301/2016/TT-BTC hướng dẫn về lệ phí trước bạ. Theo đó:**

Giá tính LPTB đối với nhà được xác định theo tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà. Tỷ lệ này do UBND cấp tỉnh ban hành (Khoản 2 Điều 3).

Diện tích nhà chịu LPTB là toàn bộ diện tích sàn nhà (kể cả diện tích công trình phụ kèm theo). Đối với nhà chung cư, giá tính LPTB bao gồm cả giá trị đất được phân bổ (Khoản 2 Điều 3).

Đối với các tài sản khác, giá tính LPTB là giá chuyển nhượng tài sản thực tế trên thị trường, thay vì trước đó xác định theo Bảng giá do UBND cấp tỉnh ban hành. Giá chuyển nhượng thực tế được căn cứ theo hóa đơn, hợp đồng, giá thành phẩm, ... (Khoản 3 Điều 3).

Riêng xe ô tô, xe máy, giá tính LPTB vẫn căn cứ theo Bảng giá nhưng theo quy định mới Bảng giá này sẽ do Bộ Tài chính ban hành, thay vì quy định cũ do UBND cấp tỉnh ban hành (Khoản 3 Điều 3).

Về mức thu LPTB, đối với xe máy đăng ký ở địa bàn tỉnh, thành phố, thị xã nếu đã nộp LPTB theo mức 5% thì những lần mua bán sau chỉ phải nộp LPTB 1% (Khoản 4 Điều 4).

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017. Thay thế khoản 1 Điều 19 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 và thay thế các Thông tư sau:

- Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011;
- Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013;
- Thông tư số 140/2013/TT-BTC ngày 14/10/2013;
- Thông tư số 140/2015/TT-BTC ngày 03/9/2015;
- Thông tư số 75/2016/TT-BTC ngày 24/5/2016.

**DOWNLOAD**

## LỆ PHÍ MÔN BÀI

**Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài**

"Lệ phí môn bài" quy định tại Thông tư này chính là "thuế môn bài" đang áp dụng hiện nay.

Theo đó, so với quy định cũ, đối tượng phải nộp lệ phí môn bài (tức thuế môn bài) không thay đổi. Riêng Văn phòng đại diện cho dù có hay không kinh doanh đều phải nộp phí môn bài 1 triệu đồng/năm, thay vì trước đây chỉ phải nộp khi có kinh doanh (Điều 2).

Về đối tượng miễn lệ phí môn bài, có bổ sung một số trường hợp như: hộ, cá nhân có doanh thu từ 100 triệu/năm trở xuống; hộ, cá nhân có hoạt động SXKD không thường xuyên; không có địa điểm cố định.

Trong đó, hộ, cá nhân không có địa điểm kinh doanh cố định bao gồm cả đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm, đại lý bán đúng giá (Điều 3).

Về mức thu, đối với doanh nghiệp chỉ thu 02 mức: 3 triệu/năm hoặc 2 triệu/năm, tùy thuộc vốn điều lệ trên hay dưới 10 tỷ. Trước đây còn có thêm 02 mức: 1,5 triệu nếu vốn điều lệ từ 2 - dưới 5 tỷ và 1 triệu nếu vốn điều lệ dưới 2 tỷ (khoản 1 Điều 4).

Ngoài ra, theo Thông tư này, nếu doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh cả năm dương lịch thì năm đó được miễn nộp phí môn bài (khoản 3 Điều 4).

Bãi bỏ Điều 17 Thông tư 156/2013/TT-BTC và thay thế các Thông tư sau: Thông tư số 96/2002/TT-BTC ngày 24/10/2002; Thông tư số 113/2002/TT-BTC ngày 16/12/2002; Thông tư số 42/2003/TT-BTC ngày 07/5/2003.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

**DOWNLOAD**

## PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

### Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

Nghị định này ban hành Biểu mức thu phí BVMT đối với hoạt động khai thác khoáng sản, gồm: dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại.

Theo đó, so với Biểu phí BVMT ban hành tại Nghị định 12/2016/NĐ-CP thì Biểu phí mới không có thay đổi mức thu.

Tuy nhiên, Nghị định này có bổ sung điều khoản quy định rõ những trường hợp được xem là "khai thác khoáng sản tận thu" để được giảm phí BVMT (chỉ nộp 60% phí), đó là:

- ✓ Hoạt động khai thác khoáng sản còn lại ở bãi thải của mỏ đã có quyết định đóng cửa mỏ;
- ✓ Hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản, nhưng có chức năng, nhiệm vụ hoặc có đăng ký kinh doanh, trong quá trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ hoặc theo chuyên ngành đã đăng ký mà thu được khoáng sản.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và thay thế Nghị định số 12/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016.

**DOWNLOAD**

## GMN International

**Được thành lập vào năm 1970, GMN International (GMNI) là một hiệp hội toàn cầu, thành viên của hiệp hội là các công ty kiểm toán, kế toán chuyên nghiệp được lựa chọn hết sức chặt chẽ, thành lập từ lâu đời và rất có danh tiếng tại từng quốc gia. Mỗi công ty là một pháp nhân riêng biệt và độc lập.**

Mối quan hệ giữa các công ty thành viên của GMNI được duy trì bằng cách liên hệ thường xuyên trực tiếp với nhau, cho phép các thành viên tiếp cận những thông tin quốc tế quý giá, tin cậy cùng với sự hỗ trợ và tư vấn nhanh chóng. Hỗ trợ toàn cầu giúp các thành viên làm việc cùng nhau hiệu quả hơn, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng của khách hàng tại tất cả các nước.

Các thành viên của GMNI cùng nhau chia sẻ một cam kết chung để cùng thực hiện dịch vụ theo các tiêu chuẩn chuyên môn nghề nghiệp cao nhất. Kinh nghiệm của các chuyên gia của chúng tôi được chia sẻ một cách hiệu quả cho các đồng nghiệp để mang đến cho khách hàng những dịch vụ quốc tế xuyên suốt nhất.

Sứ mệnh của GMNI là trở thành một hiệp hội các công ty kiểm toán, kế toán và tư vấn chất lượng hàng đầu trên thế giới, cung cấp một loạt các dịch vụ cao cấp tại địa phương với phương pháp tiếp cận chuyên nghiệp, vì lợi ích của các thành viên, khách hàng và nhân viên.

Tel: +44 (20) 8866 2802
E-Mail: international@gmni.com

29 - 30 Fitzroy Square
London, W1T 6LQ
United Kingdom

## TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel 046.2782.904
Fax 046.2782.905
Email anviet@anvietcpa.com

## VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel 043.7958.705
Fax 043.7958.677
Email anviet.hn@anvietcpa.com

## VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Tầng 7, tòa nhà Hải Quân, 05 Lý Tự Trọng, Hoàng Văn Thụ, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel 0313.842.430
Fax 0313.842.433
Email anviet.hp@anvietcpa.com

### Ông TẠ VĂN VIỆT

Tổng Giám đốc

Tel 0912 261 088
Email viet.ta@anvietcpa.com

### Ông VŨ BÌNH MINH

Phó Tổng Giám đốc

Tel 0904 347 726
Email minh.vu@anvietcpa.com

### Bà TRẦN NGỌC ANH

Phó Tổng Giám đốc

Tel 0904 123 088
Email anh.tran@anvietcpa.com

### Bà VŨ THỊ HƯƠNG GIANG

Phó Tổng Giám đốc

Tel 0909 866 888
Email giang.vu@anvietcpa.com